

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 13 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Ánh Sáng,
2. Ông Lưu Đức Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2023/HSST, ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo: Nguyễn Hữu S, tên gọi khác: Không, S năm 1979 tại Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Phước H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nơi sinh sống: Ấp Phước H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H và bà Trịnh Thị Tuyết A; vợ : Nguyễn Thị N, S năm 1981; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án; tiền sự: Không .

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại: Cháu Trương Thị Thu P, sinh năm 1012 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Trương Văn T, sinh năm 1988 và bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Tổ 8, ấp Hiền H, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Bị cáo S, ông T có mặt, bà H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Hữu S có giấy phép lái xe theo quy định, vào khoảng 09 giờ 20 phút ngày 22/6/2022, S điều khiển xe ô tô tải biển số 60C – 182.35 lưu thông trên Quốc lộ 51 theo hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày xe do S

điều khiển đi đến km 31 + 400 quốc lộ 51 thuộc ấp Phước Hòa, xã Long Phước, huyện Long Thành, S giảm tốc độ chuyển hướng qua làn số 4, rồi lùi xe ô tô tải trên vào bãi đất trống cạnh quốc lộ 51 để đổ xà bần thì va chạm vào xe đạp điện do cháu Trương Thị Thu P, sinh năm 2012, ngụ tại ấp Hiền H, xã Phước T, huyện L, tỉnh Đồng Nai, đang ngồi trên xe dừng ở lề đường bên phải, hướng lưu thông Vũng Tàu đi Biên Hòa. Hậu quả: cháu Trương Thị Thu P bị bánh sau bên trái xe ô tô tải do S điều khiển cán qua đầu tử vong tại hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông trên đoạn đường đôi, là đường thẳng mặt đường trải nhựa phẳng, đường chia làm hai chiều xe chạy bằng dải phân cách cứng, chiều đường hướng Vũng Tàu đi Biên Hoà có chiều rộng của mặt đường là 15 m 00, được chia thành 04 làn đường đánh số từ 1,2,3,4 làn đường dành cho xe ô tô từ 1 đến 3 mỗi làn rộng 3m50, làn thứ 4 dành cho xe mô tô và P tiện khác chiều rộng 4m50. Đoạn đường có cống thoát nước và bãi đất trống.

Nạn nhân ký hiệu là 1, vết máu diện tích dài 0 m 50 rộng 0 m 18 ký hiệu là 2, xe ô tô tải biển số 60C – 182.35 ký hiệu là 3, xe đạp điện ký hiệu là 4. Lấy mép đường bên phải hướng lưu thông Vũng Tàu đi Biên Hoà làm mép đường chuẩn.

Lấy cột đèn số T 17 giữa tim đường quốc lộ 51 làm mốc cố định.

Nạn nhân (1) sau tai nạn nằm ngửa, đầu nạn nhân hướng vào lề phải, đỉnh đầu nạn nhân đo vào lề phải là 2m10, đầu ngón cái bàn chân phải nạn nhân đo vào lề phải là 1m 10, đầu ngón cái bàn chân phải nạn nhân đo đến vết máu là 1m 40. Vết máu diện tích dài 0 m 50 rộng 0m 18 (2) đo từ tâm vết máu vào lề phải là 0m 05, tâm vết máu đo đến trục bánh sau xe đạp điện là 1m 40, tâm vết máu đo đến tâm trục bánh sau phía ngoài bên trái xe ô tô tải biển số 60C - 182.35 là 0m90.

Xe ô tô tải biển số 60C - 182.35, sau tai nạn dừng lại trên đường và trong khu đất trống, đầu xe quay ra hướng tim đường chệch về hướng Biên Hoà, đuôi xe quay vào hướng khu đất trống, tâm trục bánh trước bên trái đo vào lề phải là 2m10, tâm trục bánh sau phía ngoài bên trái đo vào lề phải là 0m 30, tâm trục bánh trước bên trái đo đến trục bánh sau xe đạp điện là 1m 40.

Xe đạp điện sau tai nạn nằm ngả bên phải, đầu xe quay vào hướng khu đất trống, đuôi xe quay ra hướng tim đường chệch về hướng Vũng Tàu, trục bánh trước đo vào lề phải là 0m 20, trục bánh sau đo vào lề phải là 1m10,

Từ điểm mốc hiện trường đo tới hình chiếu tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô tải biển số 60C – 182.35 là 16m10.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1340/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của Trương Thị Thu P như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Bên ngoài thấy rách da vùng đầu, thấy xương hộp sọ và nhu mô não dập nát lòi ra, rách da vùng trán và gốc mũi; xây sát da vùng chân. Giải phẫu thấy dập rách và tụ máu dưới da đầu, vỡ phức tạp xương hộp sọ và nền sọ, rách màng não cứng, dập não hai bán cầu đại não và tiểu não hai bên, gãy xương sống mũi, gãy xương gò má, gãy xương hàm trên.

2. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não và hàm mặt hở, vỡ xương hộp sọ và sọ, rách màng não cứng, dập não, gãy xương gò má, xương sống mũi và xương hàm.

Tại Bản kết luận giám định số 4063/KL-KTHS ngày 27/7/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an tại Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

1. Xe ô tô biển số 60C – 182.35 và xe đạp điện hiệu OSAKAR có va chạm với nhau.

2. Cơ chế, chiều hướng hình thành các dấu vết va chạm:

2.1. Dấu vết trượt xước mặt bụi mặt ngoài bên trái cản sau xe ô tô biển số 60C–182. 35, có chiều từ sau về trước phù hợp dấu vết trượt xước biến dạng mặt ngoài phía trước giỏ đựng hàng xe đạp điện hiệu OSAKAR có chiều từ trước về sau.

2.2. Dấu vết trượt xước mặt ngoài bánh ngoài bên trái trục 2 xe ô tô biển 60C-182.35 có chiều từ mặt lặn vào tâm bánh phù hợp dấu vết trượt xước, gây vỡ biến dạng các chi tiết phía sau bên trái xe đạp điện hiệu OSAKAR (ốp bảo vệ xích tải, trục phanh sau, thanh ngang chân chống đứng) có chiều từ trái sang phải. Va chạm khi xe đạp điện hiệu OSAKAR đã ngã phải.

3. Phía sau bên trái xe ô tô biển số 60C-182.35 và phía trước xe đạp điện hiệu OSAKAR là vị trí va chạm đầu tiên giữa các P tiện.

4. Khi va chạm, xe ô tô biển số 60C-182.35 có trạng thái chuyển động lùi vào bãi đất trống bên phải Quốc lộ 51, hướng từ Vũng Tàu đi Biên Hòa, xe đạp điện hiệu OSAKAR có hướng chuyển động từ Vũng Tàu đi Biên Hòa.

5. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 60C-182.35 và xe đạp điện hiệu OSAKAR với P tiện, vật khác.

Tại Cáo trạng số 29/CT -VKSLT, ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo S như bản cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S mức án từ 16 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 tháng đến 36 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển số 60C-182.35, nhãn hiệu THACO, màu xanh, giấy chứng nhận kiểm định xe số 0136789, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Nhi là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với xe đạp điện nhãn hiệu OSAKAR màu đen, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trương Văn Toán là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với Giấy phép lái xe hạng C số 770008000563 mang tên Nguyễn Hữu S do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/4/2020 được chuyển theo hồ sơ vụ án, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hữu S cùng gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 120.000.000 đồng và được đại diện gia đình bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu S khai nhận: Bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 60C - 182.35 lưu thông trên quốc lộ 51 theo hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa, khi đến ấp Phước Hòa, xã Long Phước, bị cáo giảm tốc độ chuyển hướng qua làn số 4, lùi xe vào bãi đất trống cạnh quốc lộ 51 để đổ xà bần thì va chạm vào xe đạp điện do cháu Trương Thị Thu P, đang ngồi trên xe dừng ở lề đường bên phải, hướng lưu thông Vũng Tàu đi Biên Hòa dẫn đến cháu bé bị tử vong đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã mô tả. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Nguyễn Hữu S theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng. Bị cáo S điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm, bị cáo lùi xe nhưng không quan sát kỹ đã va chạm vào bị hại đang ngồi trên xe đạp điện dừng ở lề đường, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người. Vì vậy, đã vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ và đã phạm tội được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, ông Trương Văn Toán có mặt tại phiên tòa yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa P xác nhận là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành tốt cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu S 01 giấy phép lái xe hạng C số 770008000563 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/4/2020 mang tên Nguyễn Hữu S .

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu S cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu S 01 giấy phép lái xe hạng C số 770008000563 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/4/2020 mang tên Nguyễn Hữu S .

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu S, đại diện hợp pháp của bị hại ông Trương Văn Toán được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lê Thị Kim H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên